**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP LỚP 09DHTH**

1. **Tên đề tài: Xây dựng hệ thống quản lý kênh phân phối hàng hóa tại siêu thị Bách Hóa Xanh**
2. **Mục tiêu**

* Đề tài nghiên cứu hệ thống phân phối hàng hóa của siêu thị Bách Hóa Xanh và xây dựng ứng dụng quản lý kênh phân phối từ việc nhập hàng của nhà cung cấp đến việc phân bổ hàng hóa từ kho của tổng công ty đến các điểm bán lẻ trong toàn hệ thống.
* Rèn luyện kỹ năng phân tích thiết kế hệ thống thông tin, cài đặt ứng dụng, trình bày báo cáo, làm việc độc lập và theo nhóm.

1. **Yêu cầu**

* Hệ thống: Đăng nhập, đăng xuất, đổi mật khẩu, sao lưu, phục hồi, quản trị người dùng.
* Nghiệp vụ:
* **Về phía tổng công ty:**
* Quản lý danh sách các điểm bán lẻ (các cửa hàng) của Bách Hóa Xanh.
* Quản lý quá trình nhập hàng từ các nhà cung cấp vào kho hàng của tổng công ty.
* Quản lý việc phân phối hàng hóa vào các điểm bán lẻ trong hệ thống Bách Hóa Xanh.
* Theo dõi tình trạng bán hàng và thống kê tồn kho của từng điểm bán lẻ, từ đó có kế hoạch điều phối hàng hợp lý.
* Giải quyết hàng hết hạn trả về từ các điểm bán lẻ
* **Về phía các điểm bán lẻ:**
* Nhận hàng từ tổng công ty phân phối xuống.
* Bán hàng cho khách.
* Quản lý tồn kho tại cửa hàng.
* Lập danh sách hàng hết hạn để trả về tổng công ty.
* Nhân viên kho tại cửa hàng có thể xem thông tin danh sách các mặt hàng được phân phối tới cửa hàng của mình và xác nhận khi nhận hàng trên App di động.
* Đóng gói phần mềm thành file setup và cài đặt sử dụng được trên máy tính.

1. **Môi trường thực hiện**

* Hệ quản trị CSDL: SQL Server
* Ngôn ngữ lập trình: C#, Java, …
* Microsoft Office
* IBM Rational Rose
* Android Studio

1. **Thời gian thực hiện:** 16 tuần (từ ngày 01/09/2021 đến ngày 31/12/2021)
2. **Thang điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I.** | **Phân tích thiết kế** | **3.0** |
| **1.** | **Khảo sát hệ thống** | **0.75** |
| a. | Giới thiệu sơ lược về hệ thống, lý do chọn đề tài, mục tiêu đề tài. | 0.25 |
| b. | Trình bày chi tiết các quy trình nghiệp vụ diễn ra bên trong hệ thống | 0.25 |
| c. | Thu thập các biểu mẫu liên quan | 0.25 |
| **2.** | **Phân tích hệ thống** | **1.25** |
| a. | Xây dựng sơ đồ Use Case nghiệp vụ | 0.25 |
| b. | Mô hình hóa các quy trình nghiệp vụ bằng sơ đồ hoạt động | 0.25 |
| c. | Xây dựng sơ đồ Use Case hệ thống | 0.25 |
| d. | Đặc tả các Use Case hệ thống | 0.25 |
| e. | Xây dựng sơ đồ lớp mức phân tích | 0.25 |
| **3.** | **Thiết kế hệ thống** | **1.0** |
| a. | Thiết kế CSDL và Mô tả ràng buộc toàn vẹn | 0.25 |
| b. | Thiết kế giao diện hệ thống | 0.25 |
| c. | Xây dựng sơ đồ lớp mức thiết kế | 0.25 |
| d. | Thiết kế chức năng hệ thống theo mô hình 3 lớp (sơ đồ lớp chi tiết và sơ đồ tuần tự cho từng chức năng hệ thống) | 0.25 |
| **II. Cài đặt hệ thống** | | **5.0** |
| **1.** | **Cài đặt chức năng hệ thống** | **0.75** |
| a. | Quản trị người dùng | 0.25 |
| b. | Đăng nhập, đăng xuất, đổi mật khẩu (mã hóa mật khẩu) | 0.25 |
| c. | Sao lưu, phục hồi | 0.25 |
| **2.** | **Cài đặt chức năng nghiệp vụ** | **4.25** |
| a. | Danh mục điểm bán lẻ, nhân viên, nhà cung cấp, khách hàng, hàng hóa | 0.25 |
| b. | Nhập hàng từ nhà cung cấp | 0.25 |
| c. | Lập kế hoạch phân phối hàng hóa vào các điểm bán lẻ trong hệ thống hàng ngày. | 0.5 |
| d. | Điểm bán lẻ nhận hàng từ tổng công ty phân phối xuống | 0.5 |
| e. | Bán hàng cho khách hàng | 0.25 |
| f. | Theo dõi tình trạng bán hàng và thống kê tồn kho của từng điểm bán lẻ | 0.5 |
| g. | Lập danh sách hàng hết hạn gửi trả về tổng công ty. Tổng công ty giải quyết số hàng tồn kho này. | 0.5 |
| h. | Xây dựng App: Nhân viên kho tại cửa hàng có thể xem thông tin danh sách các mặt hàng được phân phối tới cửa hàng của mình trong ngày và xác nhận khi nhận hàng. | 1.0 |
| i. | Tìm kiếm, Thống kê báo cáo | 0.5 |
| **IV. Trình bày báo cáo, thái độ thực hiện đề tài** | | **2.0** |
| 1 | Nội dung kiến thức trình bày trong quyển báo cáo | 0.5 |
| 2 | Hình thức, định dạng quyển báo cáo | 0.5 |
| 3 | Thái độ, tác phong làm việc | 0.5 |
| 4 | Phong cách báo cáo, slide | 0.5 |
| **Tổng cộng** | | **10.0** |

1. **Thời gian và các công việc trong tuần**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tuần** | **Nội dung công việc** |
|  |  | * Xác định rõ mục tiêu và yêu cầu của đề tài. * GVHD hoặc nhóm trưởng phân chia công việc cụ thể từng thành viên. * Khảo sát qui trình nghiệp vụ quản lý quản lý sản xuất tại công ty may mặc. * Thu thập các biểu mẫu liên quan. |
|  |  | * Xây dựng sơ đồ Use Case nghiệp vụ. * Xác định các thừa tác viên, thực thể nghiệp vụ. * Mô hình hóa quy trình nghiệp vụ bằng sơ đồ hoạt động. |
|  |  | * Xây dựng sơ đồ Use Case hệ thống. * Đặc tả các Use Case hệ thống. * Xây dựng sơ đồ lớp mức phân tích. |
|  |  | * Thiết kế cơ sở dữ liệu. * Biểu diễn các ràng buộc toàn vẹn. * Cài đặt cơ sở dữ liệu và nhập liệu. |
|  |  | * Thiết kế giao diện. * Xây dựng sơ đồ lớp mức thiết kế. * Thiết kế chức năng hệ thống bằng sơ đồ lớp chi tiết và sơ đồ tuần tự. |
|  |  | * Hoàn thiện phần phân tích thiết kế. * Viết báo cáo phần phân tích thiết kế hệ thống. |
|  |  | * Cài đặt các chức năng Hệ thống: * Chức năng quản trị người dùng: thêm, xóa, sửa, phân quyền người dùng * Chức năng đăng nhập: Khi đăng nhập thành công, chỉ enable (hoặc load) các chức năng tương ứng với quyền được cấp của người dùng đó. * Chức năng đăng xuất: Đăng xuất khỏi hệ thống (disable hoặc ẩn tất cả các chức năng, trừ chức năng đăng nhập và một số chức năng chung như Trợ giúp. * Chức năng đổi mật khẩu: Chỉ thực hiện được khi người dùng đã đăng nhập vào phần mềm. Khi sử dụng chức năng này phải nhập lại mật khẩu cũ và nhập mật khẩu mới. * Chức năng sao lưu: Lưu toàn bộ cơ sở dữ liệu thành file \*.bak. Trên cửa sổ sao lưu sẽ hiển thị đường dẫn sao lưu và tên file mặc định. Tuy nhiên, có thể cho người dùng đổi tên file. * Chức năng phục hồi: Cho người dùng chọn file cần phục hồi. Sau khi phục hồi cần phải đăng xuất tự động và hiển thị lại cửa sổ đăng nhập để đăng nhập lại. |
|  |  | * Cài đặt các form Danh mục: điểm bán lẻ, nhân viên, nhà cung cấp, khách hàng, hàng hóa. Mỗi form danh mục có các chức năng: Thêm, xóa, sửa, tìm kiếm (tương đối), xuất report (sử dụng crystal report hoặc tương đương). |
|  |  | * Cài đặt các chức năng * Quản lý quá trình nhập hàng từ các nhà cung cấp vào kho hàng của tổng công ty. * Quản lý việc phân phối hàng hóa vào các điểm bán lẻ trong hệ thống Bách Hóa Xanh. |
|  |  | * Cài đặt các chức năng * Nhận hàng từ tổng công ty phân phối xuống. * Bán hàng cho khách. |
|  |  | * Cài đặt các chức năng * Theo dõi tình trạng bán hàng và thống kê tồn kho của từng điểm bán lẻ * Thống kê báo cáo |
|  |  | * Xây dựng App: Nhân viên kho tại cửa hàng có thể xem thông tin danh sách các mặt hàng được phân phối tới cửa hàng của mình trong ngày và xác nhận khi nhận hàng. |
|  |  | * Xây dựng App: Nhân viên kho tại cửa hàng có thể xem thông tin danh sách các mặt hàng được phân phối tới cửa hàng của mình trong ngày và xác nhận khi nhận hàng. |
|  |  | * Giải quyết hàng hết hạn trong hệ thống: các điểm bán lẻ lập danh sách gửi trả hàng hết hạn về tổng công ty, Tổng công ty tiếp nhận và xử lý. |
|  |  | * Cài đặt các chức năng hướng dẫn sử dụng * Hoàn thiện phần cài đặt và báo cáo. |
|  |  | * Đóng gói và demo chương trình * Soạn Slide báo cáo * Báo cáo thử với giáo viên hướng dẫn |

1. **Tài liệu tham khảo**

* Hoàng Thị Liên Chi, Nguyễn Văn Lễ, *Giáo trình cơ sở dữ liệu*, Khoa CNTT, 2012
* Phạm Nguyễn Cương - Nguyễn Trần Minh Thư – Hồ Bảo Quốc, *Giáo trình Phân tích thiết kế hệ thống thông tin theo hướng đối tượng*, Nhà xuất bản Khoa học và kỹ thuật, 2016.
* Khoa CNTT, *Bài giảng Thực hành Phân tích thiết kế HTTT,* Lưu hành nội bộ, 2019.
* Nguyễn Văn Ba, *Phát triển hệ thống hướng đối tượng với UML 2.0 và C++*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà nội, 2005
* Đoàn Văn Ban - Nguyễn Thị Tĩnh, *Giáo trình Phân tích thiết kế hệ thống hướng đối tượng bằng UML*, Nhà xuất bản Đại học sư phạm, 2011.
* Đặng Văn Đức, *Phân tích thiết kế hướng đối tượng*, Viện khoa học và công nghệ Việt Nam, Viện Công nghệ thông tin, 2002.
* Khoa CNTT, *Bài giảng Lập trình windows*, Lưu hành nội bộ, 2010.
* Phạm Hữu Khang, *Kỹ thuật lập trình ứng dụng chuyên nghiệp C#*, NXB Lao Động Xã Hội, 2006

1. **Một số yêu cầu khác**

* Số lượng SV thực hiện đề tài: 3
* Có kỹ năng đọc tài liệu Tiếng Anh
* Có khả năng và tư duy lập trình
* Gặp giáo viên hướng dẫn ít nhất 1 lần/tuần, thực hiện đề tài theo sự phân công của giáo viên hướng dẫn. Trước mỗi buỗi báo cáo, sinh viên phải tích hợp những nội dung được phân công vào chung trong một tài liệu/phần mềm.

1. **Thông tin GVHD**

* Họ tên giảng viên: Nguyễn Thị Thanh Thủy
* Điện thoại: 0935883029
* Email: thuyntt@hufi.edu.vn

Tp.HCM, ngày 31 tháng 07 năm 2021

*Trưởng bộ môn* *Giảng viên hướng dẫn*

(ký và ghi rõ họ tên) (ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Thịnh Nguyễn Thị Thanh Thủy